TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:154/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa Bình, ngày 02 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số190/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2019, giữa :

- Nguyên đơn : Chị ***Nguyễn Thị Hải A***, sinh năm 1971
- Bị đơn : Anh ***Nguyễn Văn T***, sinh năm 1964

Cùng ĐKHKTT và ở tại : SN 28, tổ 4, phường Đ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 07 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 07 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Chị Nguyễn Thị Hải A và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- *Về quan hệ hôn nhân* : Chị Nguyễn Thị Hải A và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn

- *Về con chung* : Giao cháu Nguyễn Minh Lâm N sinh ngày 05/03/2010 cho chị Nguyễn Thị Hải A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Tiến T sinh ngày 23/07/2004 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào.

Chị Nguyễn Thị Hải A và anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại thăm con chung sau ly hôn không ai được cản trở

- *Về tài sản chung và công sức đóng góp* :

Chị Nguyễn Thị Hải A được quyền sử dụng 65m^2 đất tại thửa đất số 508, tờ bản đồ số 08, địa chỉ tổ 5 (Tổ 4 mới) phường Đ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất R 345207 do Chủ tịch UBND thị xã Hòa Bình cấp ngày 12/03/2002 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị Hải Anh.

Anh Nguyễn Văn T được quyền sở hữu 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, Biển kiểm soát 28A-028.25, Giấy chứng nhận xe mô tô số 001938 cấp ngày 24/04/2015 đứng tên Nguyễn Văn T

Chị Nguyễn Thị Hải A có trách nhiệm thanh toán cho anh Nguyễn Văn T 430.000.000đ (Bốn trăm ba mươi triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản

Thời hạn và phương thức thanh toán : Thanh toán 1 lần ngay sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ cho đến khi thi hành án xong chị Nguyễn Thị Hải A còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy dịnh tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về công nợ chung* : Không có

- *Về án phí* : Chị Nguyễn Thị Hải A phải nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Hải Anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai THA số 0002031 ngày 10/07/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn lại chị Nguyễn Thị Hải A 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

BÙI THỊ MAI LINH